| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2- NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2026/QĐCNTTLH | *Nghệ An, ngày 22 tháng 01 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu: anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị B .

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn T .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1993; Nơi thường trú: xóm 5, xã D , tỉnh Nghệ An. CCCD: 040093004706

Chị Trần Thị B , sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm T 1, xã T , tỉnh Nghệ An. CCCD: 040194027391

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh T , sinh ngày 20 tháng 12 năm 2017;

Giao con chung cho chị Trần Thị B  trực tiếp nuôi dưỡng sau khi li hôn; Chưa giải quyết nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do các đương sự chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn T  có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh T  lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Trần Thị B  có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Nguyễn Văn T .

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 luật Hôn nhân- Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 2- Nghệ An;
- THADS Nghệ An;
- UBND xã Trung Lộc-Nghệ An;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Loan Hoà**